

Số: 66 /2017/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 11 tháng 12 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP	
Số:	4394
Ngày:	26/12/17
Chuyên:	

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT,
- Bộ Ngoại giao;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- TTTU, TT HẸNĐ tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan báo chí tại Bình Định;
- Trung tâm công báo;
- Lưu: VT, K9.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

QUY CHẾ

Hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Định

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 66 /2017/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung hoạt động thông tin đối ngoại; nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Định; các hoạt động thông tin đối ngoại cụ thể và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là các Sở, ngành, địa phương) trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân quản lý và tham gia thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Thông tin đối ngoại

Thông tin đối ngoại quy định tại quy chế này là thông tin quảng bá hình ảnh quốc gia, đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc Việt Nam nói chung và của tỉnh Bình Định nói riêng; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước Việt Nam và các chính sách của tỉnh Bình Định ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh Bình Định.

Điều 3. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

a) Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

b) Các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo Quy chế này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản đã ban hành theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức và quản lý công tác nghiên cứu về thông tin đối ngoại; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

d) Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đến các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế; cung cấp thông tin tình hình thế giới đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

đ) Thẩm định nội dung thông tin đối ngoại của các chương trình, đề án theo thẩm quyền quy định;

e) Hợp tác quốc tế về hoạt động thông tin đối ngoại.

g) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

h) Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo điều hành thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan trung ương, địa phương, các Sở, ngành, địa phương trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Định và có liên quan đến tỉnh Bình Định.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng; đề cao vai trò, trách nhiệm, tính chủ động và sự phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

c) Kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội, tăng cường tính hiệu quả của công tác tuyên truyền đối ngoại. Chủ động đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, xuyên tạc liên quan đến các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền, chủ quyền lãnh thổ; bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

d) Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị ở tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Bảo đảm tuân thủ không ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, uy tín, hình ảnh, quan hệ ngoại giao, hợp tác quốc tế của Việt Nam; bảo vệ bí mật nhà nước.

5. Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời theo đúng định hướng thông tin tuyên truyền đối ngoại của Đảng, nhà nước trong từng thời kỳ cũng như các chương trình, kế hoạch thông tin đối ngoại đã được phê duyệt; không đưa tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống nhằm xúc phạm danh dự của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của công dân.

Điều 4. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại

Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các Sở, ngành, địa phương được cân đối từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác. Hằng năm, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ thông tin đối ngoại được giao, các Sở, ngành, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện, tổng hợp vào dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị mình gửi Sở Tài chính để thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 5. Chế độ báo cáo

Các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền và phạm vi quản lý. Định kỳ hằng năm, gửi Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại đến Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 tháng 01, nội dung kế hoạch theo mẫu tại Phụ lục 01 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT. Thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng chậm nhất vào ngày 20 tháng 5 và báo cáo năm chậm nhất vào ngày 20 tháng 11 của năm theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 02 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; những thành tựu của công cuộc đổi mới trên địa bàn tỉnh Bình Định; thông tin về tình hình quốc tế, đặc biệt là các nước có quan hệ đối ngoại với tỉnh Bình Định;

2. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh về vị trí địa lý, con người, lịch sử, văn hóa của nhân dân các dân tộc tỉnh Bình Định; về lợi thế, tiềm năng phát triển và hợp tác của tỉnh đến cộng đồng quốc tế; thông tin về cơ chế, chính sách đầu tư trong và ngoài nước; xúc tiến thương mại, du lịch, phát triển kinh tế - xã hội và hợp tác quốc tế của tỉnh Bình Định.

3. Phản bác các luận điệu xuyên tạc, thông tin sai trái, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam.

4. Chủ trương mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và các hoạt động thông tin đối ngoại khác của tỉnh Bình Định.

Điều 7. Hoạt động thông tin đối ngoại

1. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Định qua các phương thức sau:

a) Hoạt động đối ngoại của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.

b) Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

c) Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

d) Xuất bản phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

đ) Các chương trình, sản phẩm báo chí của các cơ quan báo chí tỉnh.

e) Các chương trình, sản phẩm báo chí của các cơ quan báo chí; sản phẩm truyền thông của các đơn vị liên kết, hợp tác truyền thông với tỉnh.

g) Các sản phẩm truyền thông, các thông tin, hoạt động, phát ngôn, sự kiện được đăng tải trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ngành, địa phương.



h) Các hoạt động tiếp xúc, hợp tác với cơ quan báo chí nước ngoài; các hoạt động truyền thông đối với các sự kiện lớn tổ chức tại tỉnh, trong nước và nước ngoài.

i) Các phương thức khác theo quy định của pháp luật.

Việc cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh của tỉnh dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật nước sở tại.

2. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

a) Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh về tỉnh Bình Định, về đất nước trên các lĩnh vực.

b) Các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Việt Nam và của tỉnh Bình Định, có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động thông tin giải thích, làm rõ định hướng dư luận và tổng hợp, thông báo tới Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan, phục vụ công tác quản lý.

c) Các biện pháp thông tin, tuyên truyền cần triển khai để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh Bình Định cụ thể như sau:

- Ban hành thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; người phát ngôn của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các sở, ngành, địa phương phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh;

- Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ cho cơ quan báo chí khi được UBND tỉnh ủy quyền hoặc Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy yêu cầu;

- Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác, bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

- Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch;

- Tổ chức cung cấp thông tin cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại, đặc biệt ở khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.

3. Cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh

a) Cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Định là cơ sở dữ liệu được số hóa bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài, giới thiệu về tỉnh trên các lĩnh vực, cung cấp đến cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở trong và ngoài nước.

b) Cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Định là nguồn cung cấp thông tin chính thức về tỉnh, được tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thông tin đối ngoại.

c) Các Sở, ngành, địa phương, các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh để xây dựng, hoàn thiện và duy trì cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Định.

d) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, quản lý, khai thác cơ sở dữ liệu về thông tin đối ngoại theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại

a) Xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh Bình Định là các ấn phẩm bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin chính thức về tỉnh và quảng bá hình ảnh Bình Định tới cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch xuất bản, phát hành các xuất bản phẩm thông tin đối ngoại của tỉnh.

5. Sự kiện tổ chức tại nước ngoài

a) Các sự kiện ở nước ngoài gồm Ngày Việt Nam ở nước ngoài và các sự kiện khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh tổ chức nhằm quảng bá đất nước, con người, lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Định nói riêng, tăng cường tình hữu nghị và quan hệ với các nước, vận động thu hút đầu tư, du lịch, trao đổi thương mại, mở rộng hợp tác.

b) Cơ quan chủ trì tổ chức sự kiện ở nước ngoài có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện.

c) Các Sở, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm báo cáo kết quả tổ chức sự kiện ở nước ngoài theo quy định, đồng gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo.

6. Hỗ trợ, hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài

a) Xây dựng quy chế theo các quy định hiện hành, tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng cơ chế hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài thực hiện các sản phẩm truyền thông giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh Bình Định trên các phương tiện thông tin đại chúng ở nước ngoài.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 8. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng, thẩm định và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trong tỉnh; Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

4. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan tạo điều kiện cho các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia các lớp tập huấn do Ban chỉ đạo Thông tin đối ngoại Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc Bộ Ngoại giao tổ chức về thông tin đối ngoại.

6. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh.

7. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức biên soạn và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

8. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến địa phương; phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc xây dựng tư liệu, tài liệu và cung cấp thông tin chính thống để giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

9. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch, Cục Hải quan tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu xuất bản phẩm; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp xử lý những xuất bản phẩm có nội dung xuyên tạc, không đúng sự thật, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, hình ảnh, lợi ích... của tỉnh, của quốc gia, dân tộc Việt Nam.

11. Phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra và giải quyết các vi phạm, khiếu nại, tố cáo trong công tác thông tin đối ngoại của tỉnh;

12. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các sở, ngành, địa phương; sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại. Đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo thẩm quyền.

13. Thực hiện các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trong công tác thông tin đối ngoại.

Điều 9. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh ở nước ngoài; theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về Bình Định; thông tin về các hoạt động của người Việt Nam ở nước ngoài phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn; tham gia chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của người, cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và các lĩnh vực khác cho các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác

nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh; phối hợp xây dựng và cung cấp thông tin, dịch tin, bài, cơ sở dữ liệu thông tin đối ngoại của tỉnh sang ngôn ngữ nước ngoài cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh (với những ngôn ngữ như: tiếng Anh, Nhật, Lào và ngôn ngữ khác phù hợp).

5. Nâng cao chất lượng nội dung, hình thức đối với Trang thông tin điện tử, Bản tin đối ngoại của Sở.

6. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch và các đơn vị liên quan trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại với hoạt động ngoại giao văn hóa, thể dục thể thao và du lịch.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế của địa phương.

Điều 10. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hoạt động ngoại giao văn hóa; các hoạt động thông tin đối ngoại bằng các hình thức văn hóa, văn nghệ, thể thao để quảng bá những nét đẹp về vùng đất, con người, lịch sử, bản sắc văn hóa độc đáo của nhân dân các dân tộc tỉnh Bình Định.

2. Phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể dục thể thao do ngành Văn hóa và Thể thao quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại khi có nhu cầu.

3. Phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm có nội dung về Bình Định, Việt Nam; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh khi phát hiện những văn hóa phẩm xấu, ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh, của đất nước và con người Việt Nam để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm phục vụ công tác thông tin liên quan đến văn hóa của địa phương.

Điều 11. Sở Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai hoạt động du lịch để quảng bá hình ảnh, địa danh du lịch tỉnh Bình Định.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan trong việc tổ chức các sự kiện quảng bá hình ảnh Bình Định ở địa bàn trong và ngoài nước.

3. Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm quảng bá về du lịch để phục vụ công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan thực hiện công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh của tỉnh trong các hoạt động xúc tiến đầu tư; giới thiệu các dự án kêu gọi đầu tư tại các hội nghị, diễn đàn xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch.

2. Xây dựng cơ sở dữ liệu về tiềm năng, thế mạnh, hình ảnh đặc trưng của tỉnh, môi trường đầu tư, cơ chế chính sách và những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Định làm cơ sở tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư của tỉnh.

3. Cung cấp thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước, các nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA), các nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài (NGOs) và các nguồn khác.

4. Thường xuyên cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh và đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị về các nội dung có liên quan đến xúc tiến, hợp tác, đầu tư nước ngoài; về chương trình, kế hoạch hợp tác, xúc tiến đầu tư với các vùng, lãnh thổ, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ... với tỉnh Bình Định về phát triển kinh tế - xã hội; cơ chế, chính sách đầu tư, kinh doanh của tỉnh; những thành tựu của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh, chú trọng thông tin cho đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và có ý định đầu tư vào Việt Nam.

Điều 13. Sở Công Thương

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

2. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- Tổ chức thực hiện công tác hội nhập kinh tế quốc tế và các hoạt động giao thương, khảo sát thị trường, xúc tiến thương mại.

- Xây dựng và phát hành các ấn phẩm giới thiệu tiềm năng, thế mạnh các dự án kêu gọi đầu tư trên lĩnh vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ trên địa bàn tỉnh và các ấn phẩm thu hút đầu tư phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn



tỉnh; tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến an ninh trật tự trong các hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại của tỉnh; kịp thời phát hiện, đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến chính sách thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Bảo đảm an ninh an toàn cho hoạt động thông tin đối ngoại theo định hướng của Đảng, Nhà nước; phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thông tin đối ngoại chống phá Đảng và Nhà nước.

Điều 15. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh theo vị trí việc làm và quy định của pháp luật.

Điều 16. Sở Tài chính

1. Thẩm định, đề xuất phân bổ kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo các chương trình, đề án, kế hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan liên quan thực hiện công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phục vụ các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo quy định.

Điều 17. Các Sở, ngành, địa phương

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại trong phạm vi, lĩnh vực quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành mà đơn vị, địa phương quản lý; cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh các nội dung liên quan đến yêu cầu thông tin đối ngoại.

3. Hàng năm, xây dựng kế hoạch và dự trù kinh phí phục vụ cho hoạt động thông tin đối ngoại gửi cơ quan chức năng thẩm định, trình duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành của cấp có thẩm quyền.

4. Xây dựng các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

5. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý và báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại Điều 6 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố giao Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại và triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương.

7. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh, quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định và các cơ quan báo chí tại địa phương

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về lĩnh vực thông tin đối ngoại; thực hiện tin, bài, phóng sự và các thể loại khác nhằm tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh và con người Bình Định; giá trị truyền thống, văn hóa, lịch sử; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

2. Tăng cường thông tin tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo; công tác phân giới, cắm mốc trên đất liền và các hoạt động liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Trách nhiệm hướng dẫn và thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, triển khai thực hiện Quy chế này và theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với các cơ quan có thẩm quyền.

2. Các Sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Các Sở, ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện các đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

4. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định chung của pháp luật hiện hành về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Trong quá trình thực hiện, các vướng mắc hoặc phát sinh (nếu có), các Sở, ngành, địa phương, tổ chức và cá nhân kịp thời phản ánh đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

